TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

24-NC-24(7CN)

DANH SÁCH LỚP CNTT NÂNG CAO - NĂM 2024

(Ngày bắt đầu: Thứ 7 ngày 04/05/2024)

Buổi:	**Thứ 7 (Sáng) - Chủ Nhật (Sáng và chiều)**
Thời gian:	**Sáng 07h45 - 11h - Chiều 13h45 - 17h**
Phòng:	**i5-04**

Có mặt	**: để trống**
Vắng	**: dấu X**
Vắng có phép	**: chữ P**

✱✱✱ Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.

TT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM DANH														
							1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	202388	Lê Khả	Ái	27/10/2002	Kiên Giang	DH20QTS01															
2	209728	Đặng Lý Hồng	Ân	06/09/2002	Sóc Trăng	DH20NNA03															
3	2010050	Nguyễn Thị Ngọc	Ân	30/03/2002	Vĩnh Long	DH20NNA03															
4	200487	Nguyễn Hồng Nguyệt	Anh	22/12/2002	Kiên Giang	DH20TCN01															
5	201934	Nguyễn Văn	Bền	17/01/2002	Cà Mau	DH20QTK04															
6	203374	Dư Nhã	Chân	10/06/2002	Cà Mau	DH20QTD01															
7	203103	Trần Duy	Đăng	08/10/2002	Cà Mau	DH20QTD01															
8	209715	Cao Hiền	Đến	09/12/2002	Đồng Tháp	DH20NNA03															
9	219970	Lê Thị Ngọc	Diễm	17/04/2003	Cần Thơ	DH21NNA05															
10	180602	Nguyễn Thị Thùy	Dương	03/08/2000	Trà Vinh	DH18DUO04															
11	200510	Dương Thanh	Duy	09/04/2002	Bến Tre	DH20XET01															
12	203655	Nguyễn Văn Đẳng	Em	27/09/2002	Kiên Giang	DH20QTD01															
13	202201	Nguyễn Lê Ngọc	Hân	29/11/2002	Hậu Giang	DH20QTS01															
14	200448	Nguyễn Chánh	Hiệp	23/08/2002	Cần Thơ	DH20QTK02															
15	2010119	Tăng Tây	Hồ	18/10/2002	Sóc Trăng	DH20QTD03															
16	200982	Nguyễn Gia	Khánh	08/01/2002	Cần Thơ	DH20QTD01															
17	203234	Lê Tuấn	Kiệt	13/03/2002	Kiên Giang	DH20NNA03															
18	201848	Huỳnh Thanh	Lộc	05/09/2002	Tiền Giang	DH20QTK04															
19	203284	Trương Văn	Lộc	14/12/2001	Cà Mau	DH20QTD01															
20	202456	Lâm Hoàng	Luân	04/02/2002	Bạc Liêu	DH20QTN01															
21	202065	Đổng Thanh	Lượng	08/12/2002	Kiên Giang	DH20QTS01															
22	202259	Dương Nhật	Minh	12/05/2002	Hậu Giang	DH20OTO08															
23	224431	Hồ Thị Thu	Ngân	17/02/2004	Bến Tre	DH22LUA02															

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO CHUẨN ĐẦU RA

24-NC-24(7CN)

DANH SÁCH LỚP CNTT NÂNG CAO - NĂM 2024

(Ngày bắt đầu: Thứ 7 ngày 04/05/2024)

Buổi:	**Thứ 7 (Sáng) - Chủ Nhật (Sáng và chiều)**
Thời gian:	**Sáng 07h45 - 11h - Chiều 13h45 - 17h**
Phòng:	**i5-04**

Có mặt	**: để trống**
Vắng	**: dấu X**
Vắng có phép	**: chữ P**

✱✱✱ Yêu cầu giảng viên điểm danh đầy đủ, chính xác và nhắc nhở các trường hợp vắng nhiều.

TT	MÃ SV	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM DANH														
							1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
24	200217	Trương Thị Kim	Ngân	17/07/2000	Kiên Giang	DH20TCN01															
25	200248	Lê Đình	Nghị	09/08/2002	Cà Mau	DH20QTK02															
26	209737	Lê Hoàng Khánh	Ngọc	04/08/2002	Cần Thơ	DH20QTK03															
27	219812	Phan Thị Hồng	Ngọc	24/06/2003	Tiền Giang	DH21NNA05															
28	200535	Hồ Thị Mỹ	Nhân	31/08/2002	Cà Mau	DH20TCN01															
29	203264	Trần Thị Yến	Nhi	20/07/2002	Vĩnh Long	DH20NNA03															
30	203517	Cam Thị Cẩm	Như	12/05/2002	Kiên Giang	DH20QTK02															
31	203820	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	27/09/2002	An Giang	DH20QTD03															
32	202346	Bùi Hoàng	Phúc	13/03/2002	Cà Mau	DH20QTN01															
33	201340	Trịnh Minh	Thắng	12/02/2002	Cần Thơ	DH20XET01															
34	200436	Phạm Thị Trúc	Thành	14/07/2002	Cần Thơ	DH20QTD01															
35	209727	Phan Thị	Trâm	09/05/2002	Kiên Giang	DH20NNA03															
36	2010380	Lục Thị	Trúc	02/08/2002	Bạc Liêu	DH20QTD03															
37	201634	Bùi Nguyễn Phương	Uyên	23/04/2002	Cần Thơ	DH20QTD01															
38	200560	Lê Huỳnh Phương	Uyên	23/09/2002	TP.HCM	DH20QHC01															
39	202508	Huỳnh Hoàng	Vinh	11/05/2002	Hậu Giang	DH20OTO08															
40	202683	Huỳnh Trần Phú	Vinh	30/12/2002	An Giang	DH20QTS01															
41	200590	Đỗ Thị Hoàng	Xuyến	20/03/2002	Cần Thơ	DH20QTS01															
42	202483	Trần Thị Như	Ý	22/06/2000	Cần Thơ	DH20QTS01															
43	203640	Trần Nhã	Yên	29/04/2002	Cà Mau	DH20QTK02															
44	200215	Lý Hiền Hải	Yến	18/10/2001	Sóc Trăng	DH20QTS01															
45																					
46																					